

Bài 22 trang 30 Đề Cương LXX 21

Cho  $\triangle ABC$  nội tiếp  $(O; R)$ . Phân giác  $\widehat{ACB}$  cắt  $(O)$  tại  $I$ .

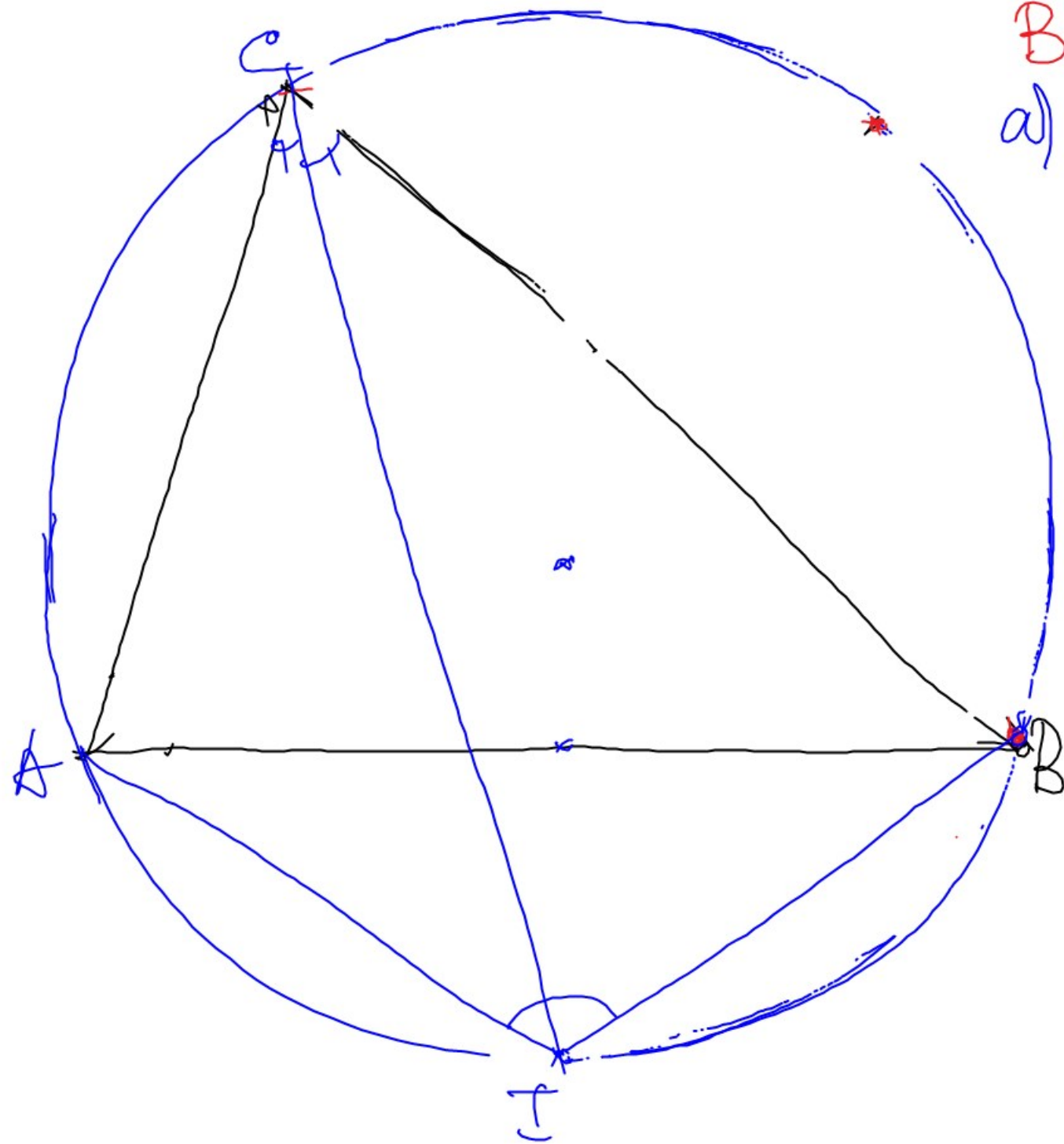
a) Chứng minh  $\triangle IAB$  cân;  $\widehat{AIB} = \widehat{BAC} + \widehat{ABC}$

b) Kẻ đường cao  $AH$  of  $\triangle ABC$  và đường kính  $AK$  of  $(O)$ . Chứng minh  $AB \cdot AC = AH \cdot 2R$  và  $S_{ABC} = \frac{AB \cdot AC \cdot BC}{4R}$  (hệ thức cân)

c) Tia  $AH$  cắt  $(O)$  tại  $M$ . Chứng minh  $BMKC$  là hình bình hành

d) Chứng minh  $HA^2 + HB^2 + HM^2 + HC^2 = 4R^2$

e) Gọi  $N$  đối xứng  $M$  qua  $BC$ , chứng minh  $N$  là tâm của  $\triangle ABC$ .



Bài 22 trang 30 Đề Cương LXX 21  
 a)  $\triangle IAB$  cân;  $\widehat{AIB} = \widehat{BAC} + \widehat{ABC}$

$\text{Đ}^2$





Bài 22 trang 30 Do Cường LXX 21

c) CM BMKE là hình thang cân.  
 Xét  $\Delta$  vuông  $\Delta AK$  và  $\Delta$  vuông  $\Delta HB$  : (0)  
 $\widehat{AKC} = \widehat{CHB}$  (2 góc nội tiếp cùng chắn  $\widehat{AC}$ )

$$\Rightarrow \Delta AKC \sim \Delta CHB$$

$$\Rightarrow \widehat{CAK} = \widehat{HCB} \Rightarrow \widehat{CAK} = \widehat{MCB}$$

$$\Rightarrow MB = CK \text{ (2 dây căng 2 cung bằng nhau)}$$

Xét  $BMKE$  & CM LAB (qt)

và  $KB \perp AB$  (tâm giác  $\Delta BAK$  vuông tại B do AK là đường kính của (O)).

$$\Rightarrow KB \parallel CM$$

$$\text{mà } MB = CK \text{ (cmđ)}$$

$\Rightarrow BMKE$  là hình thang cân (2 cạnh đáy song song và 2 cạnh bên bằng nhau)

